

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU THỐNG NHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 144./CBTT-TRC

Bà Rịa, ngày 08 tháng 04 năm 2026.

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

- Mã chứng khoán: **TNC**

- Địa chỉ: Số 256, đường 27/4, P. Phước Hưng, TP Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa-Vũng
Tàu

- Điện thoại liên hệ: 02543.823119

Fax: 02543.823120

- E-mail: thongnhat.trc@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/04/2026 tại đường dẫn <http://trc.com.vn/quanhecodong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm
2025.



Đại diện tổ chức

Người ủy quyền công bố thông tin

Nguyễn Nhật Thành Lâm



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT

Số 256, đường 27/4, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 0254 3823119

Fax: 0254 3823120

www.trcbrvt.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tháng 4 năm 2026

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO
SU THỐNG NHẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142./BC-CSTN

Bà Rịa, ngày 08 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2025

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500100424
- Vốn điều lệ: 192.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 349.583.004.644 đồng
- Địa chỉ: Số 256 đường 27/4, Phường Bà Rịa, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (0254) 3823 119
- Số fax: (0254) 3823 120
- Website: trc.com.vn
- Mã cổ phiếu: TNC
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

STT	Thời điểm	Mô tả sự kiện
1	Năm 2005	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất được chuyển thể từ doanh nghiệp nhà nước - Công ty Cao su Thống Nhất - theo Quyết định số

		4993/QĐ.UBND ngày 23 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
2	Năm 2006	Công ty Cao su Thống Nhất chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Cao su Thống Nhất và hoạt động theo chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3500100424 (số cũ là 4903000263) ngày 26 tháng 6 năm 2006 và thay đổi lần thứ 4 ngày 04 tháng 7 năm 2022 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp, tên giao dịch quốc tế là Thong Nhat Rubber Joint Stock Company (TRC) và vốn điều lệ của công ty là 192,5 tỷ VND.
3	Năm 2007	Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là TNC.

- Các sự kiện khác:

Năm 2017 Công ty vinh dự được Chủ tịch Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Nhì theo quyết định số 2614/QĐ-CTN ngày 21/12/2017.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Trồng mới, chăm sóc, khai thác, sơ chế, mua bán cao su;
- + Trồng cây ăn quả;
- + Chế biến và bảo quản rau quả.

- Địa bàn kinh doanh:

- + Văn phòng công ty:
 - Địa chỉ: 256 đường 27/4, phường Bà Rịa, TP Hồ Chí Minh
 - Chức năng, nhiệm vụ: Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh toàn công ty
- + Nông trường Cao su Hòa Bình 2:
 - Địa chỉ: Xã Bàu Lâm, TP Hồ Chí Minh
 - Chức năng, nhiệm vụ: Trồng mới, chăm sóc, khai thác mù cao su
- + Đội Cao su Phong Phú:
 - Địa chỉ: Phường Tam Long, TP Hồ Chí Minh
 - Chức năng, nhiệm vụ: Trồng mới, chăm sóc, khai thác mù cao su; Trồng cây ăn quả.

+ **Đội Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thống Nhất:**

- Địa chỉ: Xã Nghĩa Thành, TP Hồ Chí Minh
- Chức năng, nhiệm vụ: Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao .

+ **Nhà máy CB Mủ Cao Su Bàu Non:**

- Địa chỉ: Xã Bàu Lâm, TP Hồ Chí Minh
- Chức năng, nhiệm vụ: Chế biến mủ cao su SVR.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:**

+ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** Là cơ quan quyền lực cao nhất trong công ty.

+ **Hội đồng quản trị (HĐQT):** HĐQT do ĐHĐCĐ bầu ra. HĐQT gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên không điều hành, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập; Nhiệm kỳ HĐQT là 05 năm, là cơ quan triển khai và giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ;

+ **Ủy ban kiểm toán (UBKT):** Là cơ quan do HĐQT thành lập để thay HĐQT kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các định kỳ của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. Ủy ban kiểm toán gồm 01 Chủ tịch UBKT và 01 thành viên;

+ **Ban Tổng Giám đốc:** là cơ quan điều hành quản lý cấp cao trong công ty, chịu trách nhiệm thực hiện các nghị quyết của HĐQT và chịu sự giám sát của HĐQT;

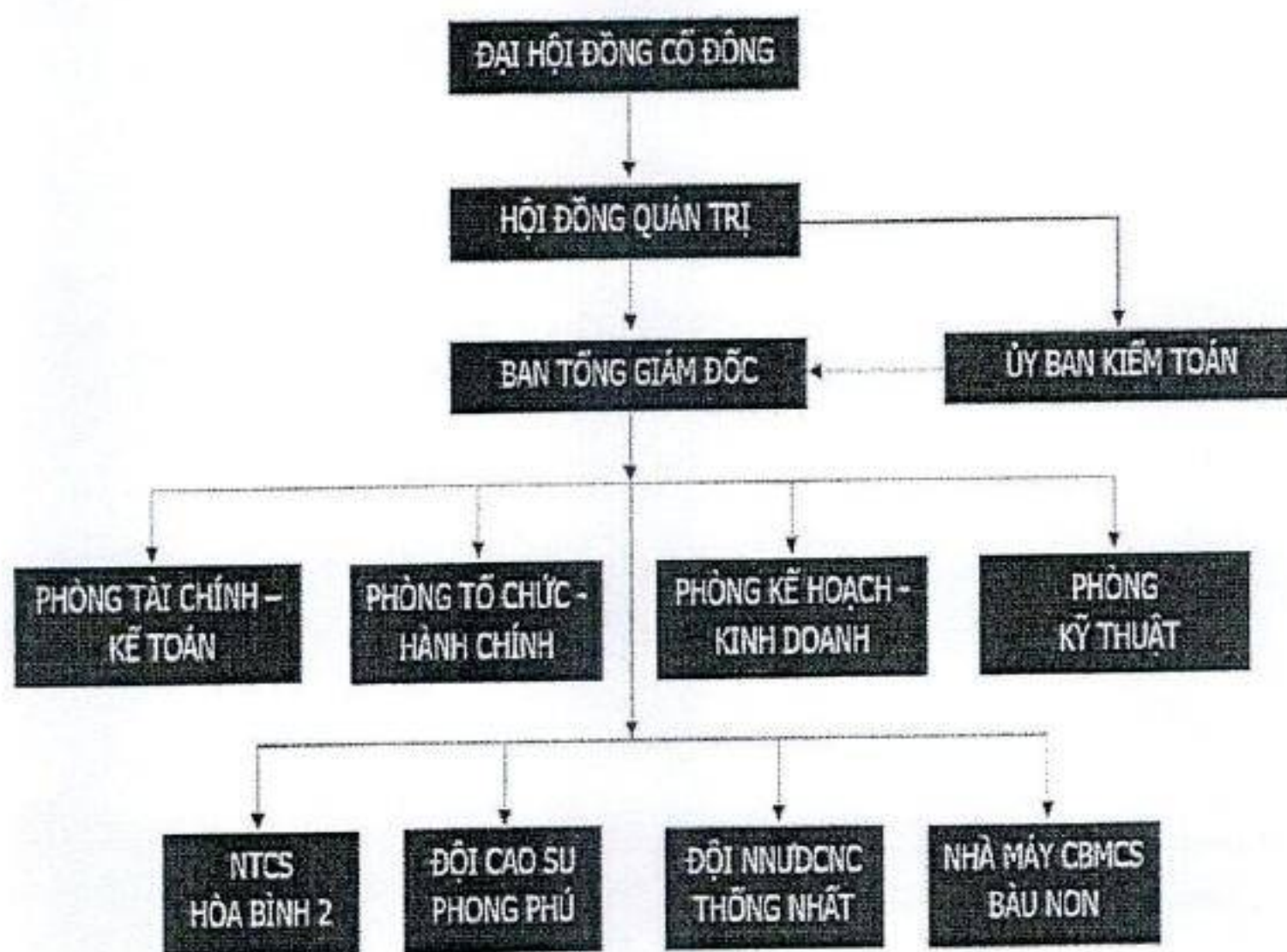
+ **Các phòng nghiệp vụ:** Phòng Tổ chức- Hành chính, Phòng Kỹ thuật, Phòng Tài chính-Kế toán và Phòng Kế hoạch – Kinh doanh: thực hiện chức năng tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc ra các quyết định điều hành và quản lý SXKD;

+ **Các đơn vị sản xuất trực tiếp:** Nông trường Cao su Hoà Bình 2, Đội Cao su Phong Phú, Đội Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thống Nhất, Nhà máy chế biến mủ Cao su Bàu Non.

- **Các khoản đầu tư dài hạn:** Khoản vốn góp trong Công ty cổ phần dịch vụ xuất nhập khẩu nông lâm sản và phân bón Bà Rịa (Baria Serece) là 1.796.000 USD tương đương với 26.811.175.704 VND theo tỷ giá tại thời điểm góp vốn, chiếm tỷ lệ 12% vốn điều lệ của Công ty này.



- Cơ cấu bộ máy quản lý :



- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn điều lệ đã góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty liên kết						
1	Công Ty Cổ Phần Xuất – Nhập Khẩu Nông Lâm Sản và Phân Bón Bà Rịa	Cảng Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. chi tiết : khai thác cảng.	729.949.400.000 đồng	1.796.000 USD (tương đương 26.811.175.704 đồng)	12%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Với mục đích huy động vốn từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, đồng thời sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư và phát triển sản xuất

kinh doanh. Giữ vững và phát triển thị trường hiện có, đầu tư phát triển các loại hình kinh doanh mới, tận dụng các lợi thế sẵn có để mở rộng phát triển các ngành nghề, đa dạng hoá sản phẩm, chuyên dịch cơ cấu sản xuất - kinh doanh theo hướng tăng tỷ trọng các sản phẩm có hàm lượng trí tuệ cao; Nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín, vị thế và phát triển thương hiệu của Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận có thể có được của Công ty và các cổ đông; Không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động trong Công ty; Bảo đảm lợi ích của các cổ đông; Tăng thu ngân sách nhà nước tại địa phương; Đóng góp vào các chương trình an sinh xã hội theo khả năng của Công ty và các mục tiêu khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định thay đổi, bổ sung.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Căn cứ tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước, dự báo thị trường, nguồn lực nội tại của công ty, Ban lãnh đạo Công ty hoạch định chiến lược phát triển trung và dài hạn như sau:

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu của thị trường, tình hình biến động giá cả,... để hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh cho phù hợp từng thời kỳ kế hoạch như: Đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng nâng cao chất lượng hàng hoá, mở rộng thị trường tiêu thụ, nhất là đối với cao su và nông sản. Trên cơ sở kế hoạch dài hạn, lãnh đạo doanh nghiệp hoạch định kế hoạch trung hạn cho từng năm, sao cho phù hợp với tình hình biến động của thị trường và năng lực sản xuất, kinh doanh của Công ty, đặc biệt đối với sản phẩm nông sản, xây dựng kế hoạch sản xuất và thu hoạch với 70% sản phẩm chốt giá tiêu thụ cố định nguyên năm và 30% sản phẩm tiêu thụ theo giá thị trường để lên kế hoạch sản xuất cho sản phẩm quanh năm nhằm chốt lợi nhuận, phòng ngừa rủi ro khi giá thấp.

- Tiếp tục thực hiện đề án nâng cao chất lượng vườn cây cao su tiềm năng, trồng tái canh những giống cây cao su mới, vừa có năng suất cao, kháng bệnh tốt, vừa có trữ lượng gỗ tốt để thay thế dần các giống cũ nhằm mang lại hiệu quả cao. Công tác trồng mới cao su đảm bảo đúng thời vụ, chăm sóc tốt vườn cây kiến thiết cơ bản, cây sinh trưởng và phát triển tốt, đảm bảo chất lượng vườn cây đưa vào khai thác.

- Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật của ngành cao su trong khai thác, kiểm soát khai thác đúng quy trình kỹ thuật góp phần tăng năng suất vườn cây .

- Tiếp tục quan hệ với Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam, các Công ty Cao su trong khu vực, các Hiệp hội để thực hiện và áp dụng các thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật trong ngành cao su, ngành chế biến nông- lâm sản để không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; Nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới.

-Chế biến, gia công cao su cốm SVR đạt tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3769: 2016. Cải tiến máy móc, thiết bị chế biến mù đảm bảo tăng công suất, ký kết các hợp đồng gia công mù để ổn định việc làm, nâng cao thu nhập người lao động.

- Tối ưu hóa chi phí, hạ giá thành sản phẩm và nâng cao lợi nhuận, nâng cao khả năng cạnh tranh: thực hành tiết kiệm tối đa các chi phí để hạ giá thành sản phẩm nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và thu nhập của người lao động nhằm ổn định cuộc sống và đảm bảo đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao;

- Duy trì và cải tiến thường xuyên, liên tục Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và HTQL môi trường ISO 14001:2015; Hệ thống thực hành nông nghiệp tốt VietGAP. Thực hiện tốt công tác xử lý nước thải chế biến cao su.

50010
ÔNG
Ổ PH
:AO S
ỔNG N
HỒ C

- Bên cạnh với việc phát triển cây cao su, Công ty định hướng xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trồng một số cây có giá trị kinh tế, thị trường đầu ra ổn định như: chuối cấy mô, sầu riêng, cà phê... Một mặt thực hiện đúng định hướng chiến lược phát triển nông nghiệp của địa phương, mặt khác tăng hiệu quả sử dụng đất, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tích cực tìm kiếm thị trường để ổn định đầu ra cho các sản phẩm sản xuất theo hướng Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đạt các tiêu chuẩn VietGAP, Global GAP, Chứng nhận hữu cơ.

- Trong các năm qua Công ty đã chuyển đổi 204 ha cao su sang sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với cây trồng chính là chuối già Nam mỹ và sầu riêng. Cây chuối đã mang lại những hiệu quả khả quan, cây sầu riêng đang trong giai đoạn chăm sóc kiến thiết cơ bản năm thứ 3. Hiện tại công ty đang tiếp tục mở rộng diện tích cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm có giá trị xuất khẩu như: chuối, sầu riêng, cà phê...

- Tận dụng các lợi thế sẵn có (thổ nhưỡng, nguồn nước, giao thông thuận lợi...) để hợp tác xen canh trên vườn cao su kiến thiết cơ bản nhằm lấy ngắn nuôi dài, tiết giảm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng đất, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận.

- Các mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội, cộng đồng và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn, trung hạn của Công ty:

TRC luôn ý thức rõ việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không chỉ làm cho doanh nghiệp phát triển bền vững, mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội nói chung. Ngoài việc đóng thuế đầy đủ theo Luật định, TRC còn có trách nhiệm xã hội đối với môi trường, cộng đồng, cụ thể:

- Đối với người lao động: Công ty luôn xác định lao động là nguồn lực vô cùng quý giá của doanh nghiệp. Chính vì vậy, Công ty luôn tạo môi trường lao động dân chủ, lành mạnh, đáng tin cậy, người lao động được đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định, việc chăm lo đầy đủ về vật chất, tinh thần là trách nhiệm của Lãnh đạo công ty. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc duy trì thực hiện đầy đủ các chế độ và chính sách phúc lợi cho người lao động như: tổ chức cho người lao động đi tham quan du lịch hàng năm và duy trì việc mua bảo hiểm tai nạn cho toàn bộ người lao động trong công ty;

- Đối với môi trường: Công ty luôn duy trì áp dụng Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015 đã giúp doanh nghiệp thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động như: Thực hiện tốt vệ sinh công nghiệp và môi trường làm việc, kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, hạn chế tối đa các tác động có hại đến môi trường, phòng ngừa và ứng phó với sự cố môi trường... Hàng năm, Công ty đều tổ chức nhận dạng, xác định khía cạnh môi trường nhằm đề ra những biện pháp để kiểm soát tốt các yếu tố tác động không có lợi cho môi trường. Xây dựng phương án bảo vệ môi trường. Quan trắc môi trường định kỳ và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường mỗi hàng năm. Công ty thường xuyên đầu tư nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống xử lý nước thải chế biến cao su nhằm đảm bảo nước thải ra môi trường đạt QCVN 01-MT:2015/BTNMT, Cột B. TRC luôn đảm bảo là đơn vị tuân thủ tốt các vấn đề về bảo vệ môi trường.

- Đối với xã hội: Công ty luôn quan tâm đến nhiệm vụ hỗ trợ cộng đồng nhằm mang lại nét nổi bật là góp phần làm gia tăng và duy trì hình ảnh tốt đẹp của Công ty, tạo ảnh hưởng tích cực cho người dân địa phương nói riêng và cả nước nói chung thấy được trách nhiệm đối với cộng đồng của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất, qua đó thương hiệu của TRC được nhiều người biết đến. Một số công tác chính hỗ trợ cộng đồng trong năm 2025 như:

+ Thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, “Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng” “Vì người nghèo”, Ủng hộ các cuộc vận động do Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động như: Ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão số 3, Ủng hộ đồng bào Miền Trung và Tây nguyên bị thiên tai bão lũ, ủng hộ nhân dân Cuba, hỗ trợ một số địa phương, Hội từ thiện chăm lo tết cho người nghèo...

+ Ưu tiên tuyển dụng và đào tạo lao động địa phương, lao động là con của Người lao động công ty nghỉ hưu trí.

5. Các rủi ro

- Rủi ro thị trường: Rủi ro do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền gửi ngân hàng và khi lãi suất giảm làm thu nhập tài chính của Công ty giảm.

- Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng giao dịch không thực hiện được các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng), tuy nhiên:

Phải thu khách hàng: Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được.

Tiền gửi ngân hàng: Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng có uy tín tại Việt Nam. Ban Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng đáng kể nào từ các tài khoản tiền gửi này.

- Rủi ro về dịch bệnh: Mặc dù Dịch bệnh covid đã được kiểm soát ở hầu hết các nước trên thế giới Tuy nhiên nguy cơ xuất hiện biến chủng mới và các dịch cúm mùa mới vẫn đang là rủi ro tiềm ẩn đối với nền kinh tế xã hội thế giới nếu không có các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu. Đặc biệt là Trung Quốc- thị trường tiêu thụ chủ lực của Công ty đối với các sản phẩm như: Cao su, Chuối, sầu riêng. Vì vậy, rủi ro thị trường tiêu thụ của Công ty phụ thuộc lớn vào thị trường Trung Quốc.

- Rủi ro về môi trường và PCCN: Trong công tác bảo vệ môi trường và PCCN, hằng năm Công ty đều thực hiện việc nhận dạng các khía cạnh môi trường để đề ra các biện pháp kiểm soát những tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường nhằm mục đích ngăn ngừa, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, cũng như các phương án diễn tập PCCN...Tuy nhiên, sự thay đổi về các quy định liên quan đến PCCN đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của công ty như : mức đầu tư quá lớn, quy định không phù hợp theo vị trí, khu vực... Chính sách chất lượng và môi trường của Công ty ban hành từ ngày 01/3/2021 đã hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2020-2025, ghi rõ “Luôn nỗ lực tìm kiếm các giải pháp để phòng ngừa ô nhiễm, giảm chất thải nguy hại, hướng đến sản xuất hài hòa, thân thiện môi trường. Bảo vệ môi trường, hạn chế những tác động không có lợi cho môi trường trong mọi hoạt động, sản phẩm, dịch vụ của Công ty” hướng đến phát triển bền vững, thân thiện môi trường. Công ty xây dựng đầy đủ các kế hoạch giám sát môi trường, ứng phó tình huống khẩn cấp; Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường; Biện pháp an toàn hóa chất; Kế hoạch phòng chống lụt bão, phương án PCCN...Thực hiện quan trắc môi trường đúng định kỳ và báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm.

- Các rủi ro khác:

+ Thiên tai, thời tiết: Là một trong những rủi ro đáng ngại và ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp, trong đó sản xuất cao su và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: Mưa dầm liên tục ảnh hưởng công tác thu hoạch mù , làm phát sinh dịch sâu, bệnh, tăng chi phí bảo vệ thực vật, ảnh hưởng đến chất



lượng sản phẩm... làm giảm doanh thu và lợi nhuận hoặc năng hạn cũng ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Giông lốc, gió bão làm cây đổ gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất nông nghiệp...

+ Dịch hại trên cây trồng: Dịch sâu, bệnh trên cây trồng luôn là mối nguy lớn đối với sản xuất nông nghiệp nếu không có các biện pháp kỹ thuật bảo vệ thực vật kịp thời thì sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất, chất lượng sản phẩm trồng trọt và gây thiệt hại nặng nề về kinh tế. Từ những kinh nghiệm trong sản xuất, đối với một số bệnh khó phòng trị, lây lan nhanh, gây thiệt hại nặng, Công ty mạnh dạn đầu tư các giống cây trồng kháng bệnh để hạn chế rủi ro, tăng cường kỹ thuật làm đất, phòng trừ dịch hại.

+ Nguồn nước tưới: Hiện nay công ty đang mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho nên ngoài những rủi ro về thời tiết thì nguồn nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cũng tiềm ẩn rủi ro thiếu hụt nước, nhất là vào mùa khô, đòi hỏi phải áp dụng triệt để các biện pháp tiết kiệm nước trong tưới tiêu. Ngoài ứng dụng các hệ thống tưới tiên tiến, công ty ưu tiên lựa chọn các giống cây trồng nhu cầu nước ít để mở rộng sản xuất.

+ Biến động kinh tế, chính trị thế giới: Sự thay đổi thể chế chính trị ở Mỹ đã tác động đến kinh tế thế giới đặc biệt là quan hệ thương mại Mỹ- Trung thông qua chính sách thuế quan và tái cấu trúc của Người đứng đầu nước Mỹ. Sự suy giảm, khủng hoảng kinh tế thế giới, dịch bệnh, chiến sự Nga-Ukraina, chiến sự giữa Israel và lực lượng vũ trang Hamas của Palestine ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, thương mại toàn cầu, thị trường tiêu thụ và giá cả cao su, chuỗi bị ảnh hưởng, sẽ tác động trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận công ty.

+ Lạm phát: Lạm phát tăng có thể ảnh hưởng đến các yếu tố chi phí đầu vào như: phân bón, điện, nước sinh hoạt...trong khi giá bán sản phẩm cao su phụ thuộc rất nhiều vào thị trường thế giới nhất là trong giai đoạn hiện nay; Điều quan trọng nhất là ảnh hưởng đến đời sống của người lao động do tiền lương tính theo giá bán từ đó có khả năng công nhân bỏ việc cũng ảnh hưởng làm giảm sản lượng cao su.

+ Tỷ giá: Sự biến động của tỷ giá cũng ảnh hưởng rất lớn đến giá tiêu thụ sản phẩm của công ty.

+ Chính sách thuế: Tiền thuê đất tính theo vị trí đất là không phù hợp đối với ngành sản xuất nông nghiệp (ngành nông nghiệp chỉ nên tính theo hạng đất).

+ Thiếu lao động khai thác: Sự cạnh tranh lao động của các khu công nghiệp mới trên địa bàn, làm cho lao động khai thác mù chuyên dịch sang, dẫn đến thiếu hụt lao động khai thác ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng mù. Mặc dù công ty đã xây dựng tiền lương, tiền thưởng bằng và cao hơn các đơn vị cùng ngành trên địa bàn, ban hành nhiều chính sách phúc lợi, ưu đãi để thu hút, tuyển dụng và giữ chân lao động nhưng lao động khai thác vẫn luôn thiếu hụt.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH 2025 so với KH (%)	Thực hiện 2024	Tỷ lệ TH 2025/TH 2024 (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	190.000,0	206.181	108,5	172.693,2	119,4
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.000,0	57.205,6	114,4	46.320,6	123,0
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	45.000,0	49.245,4	109,4	40.409,6	121,8
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	20.000,0	19.404,0	97,0	20.741,5	93,6
5	Sản lượng cao su khai thác (quy khô)	Tấn	1.656,0	1.672,0	101,0	1.813,0	92,2
6	Sản lượng chuỗi thu hoạch và tiêu thụ	Tấn	7.350,0	7.835,28	106,6	7.435,0	105,4

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH 2025/ KH 2025	% TH 2025/ TH 2024
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	143.177,8	155.400	165.986,9	106,8%	115,9%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	17.170	16.000	17.269,2	107,9%	100,6%
4	Thu nhập khác	12.345,4	18.600	22.924,9	123,3%	187,2%
Tổng doanh thu		172.693,2	190.000	206.181	108,5%	119,5%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Nhật Thành Lâm	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 27/6/2023
2	Đình Tấn Thông Tin	Kế toán trưởng	18/7/2025

1. Nguyễn Nhật Thành Lâm - Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 02/01/1977
- Nơi sinh: Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:
 - o 2004 – 2016: Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 2016 – 05/2017: PCT.HĐQT - Kế toán trưởng tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 06/2017 – 01/2018: PCT. HĐQT – Phó Tổng giám đốc tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 02/2018 – Nay: PCT. HĐQT – Tổng giám đốc tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
- Chức vụ nắm giữ hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

2. Đinh Tấn Thông Tin - Kế toán trưởng

- Ngày sinh: 10/10/1985
- Nơi sinh: Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
- Chức vụ nắm giữ hiện nay:
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 271 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư trồng mới và chăm sóc cao su KTCB: 4.685,4 triệu đồng;
- Đầu tư khác: 2.593,1 triệu. đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty liên kết

1. Công Ty Cổ Phần Xuất – Nhập Khẩu Nông Lâm Sản và Phân Bón Bà Rịa: Công ty có kế thừa khoản góp vốn vào Công ty Cổ Phần XNK Nông Lâm Sản và phân bón Bà Rịa (Baria- Serece) 1.796.000 USD. Hoạt động chủ yếu của Baria – Serece là xây dựng và khai thác cảng trên sông Thị Vải phục vụ cho việc xuất nhập khẩu phân bón, nông lâm sản và các hàng hoá khác; và kinh doanh các kho ngoại quan tại cảng Phú Mỹ để nhận gửi hàng nông sản, phân bón, thức ăn gia súc ...

-Kết quả hoạt động SXKD của Baria- Serece trong 03 năm gần đây:

- + Năm 2023: Lợi nhuận sau thuế TNDN: 191,88 tỷ đồng.
- + Năm 2024: Lợi nhuận sau thuế TNDN: 201,53 tỷ đồng.
- + Năm 2025: Lợi nhuận sau thuế TNDN: 213,23 tỷ đồng.

Từ năm 2022 đến năm 2025, Baria-Serece sẽ đầu tư nâng cấp , mở rộng quy mô cảng để thích ứng với nhu cầu dịch vụ hiện tại và tương lai. Chi phí đầu tư theo dự kiến là 48 triệu USD , được tài trợ bằng nguồn cổ tức giữ lại và vay ngân hàng. Do vậy, cổ tức được chia từ 2022-2025 giảm từ 40% đến 60%.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	373.343.859.838	382.235.935.659	2,3%
Doanh thu thuần	143.177.885.523	165.986.994.225	16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34.933.512.593	35.251.669.918	1%
Lợi nhuận khác	11.387.121.227	21.953.949.219	92,8%
Lợi nhuận trước thuế	46.320.633.820	57.205.619.137	23%
Lợi nhuận sau thuế	40.409.556.264	49.245.449.977	21,8%

01004
NG TY
PHÂN
C SU
G NHÃ
HÓ CH

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	20%	66,7%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	Lần	6,53	7,09
Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	4,96	5,93
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,09	0,09
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,1	0,09
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	Vòng	2,03	3,19
Vòng quay tổng tài sản <i>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)</i>	Vòng	0,38	0,43
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	28,22	29,67
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11,8	14,2
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	10,82	12,88
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	24,4	21,24

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 19.250.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 19.250.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	19.143.907	191.439.070.000	99,45
1	Cổ đông Nhà nước	9.817.500	98.175.000.000	51,0
2	Cá nhân	1.603.917	16.039.170.000	8,33
3	Tổ chức	7.722.490	77.224.900.000	40,12



STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
II	Cổ đông nước ngoài	106.093	1.060.930.000	0,55
1	Cá nhân	54.213	542.130.000	0,28
2	Tổ chức	51.880	518.800.000	0,27
III	Cổ phiếu quỹ	0		
Tổng cộng (I+II)		19.250.000	192.500.000.000	100

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%

Danh sách cổ đông lớn :

TT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/vốn điều lệ
1	UBND TP Hồ Chí Minh (Trước đây là UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)	86 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	9.817.500	51,00 %
2	Công Ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hồ Nai	Khu Công nghiệp Hồ Nai, xã Hồ Nai 3, Tỉnh Đồng Nai.	4.410.460	22,91 %
3	Công ty Cổ Phần Đầu tư New ASIA	Tầng 3, Toà nhà WMC, 102 A- B - C Cống Quỳnh, Phường Bến Thành, TP HCM	2.283.220	11,86 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Không có.

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không đáng kể.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thải khí nhà kính: Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Stt	Loại nguyên, vật liệu	Số lượng sử dụng năm 2025 (Kg)	Ghi chú
1	Mù nước nguyên liệu (quy khô)	3.104.092,0	
2	Hóa chất khai thác, chế biến mù, sơ chế chuối	125.000,0	
3	Vật tư các loại sử dụng sản xuất và đóng gói sản phẩm cao su, chuối,	75.500,0	Chưa tính vật tư trang bị cây cao su (kiềng, chén, máng)
4	Phân bón các loại sử dụng cho trồng, chăm sóc, thu hoạch cao su, chuối, sầu riêng	2.759.302,0	
5	Thuốc Bảo vệ thực vật các loại sử dụng trên vườn cao su, chuối, sầu riêng	45.500,0	

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

+ Vật tư trang bị vườn cây cao su (kiềng, chén, máng) tái sử dụng: từ 65%- 80%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

+ Dầu DO: Dùng để sấy mù Cỏm SVR, Chạy máy phát điện, xe nâng và máy kéo..., trung bình 01 năm sử dụng khoảng 113.635 lít;

+ Xăng dùng cho phương tiện vận chuyển, sản xuất: 9.364 lít

+ Điện dùng trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xử lý nước thải, chiếu sáng, các thiết bị văn phòng, máy bơm nước...trung bình 01 năm sử dụng khoảng 1.120.341 Kw.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Công ty đã đầu tư trang bị các hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Văn phòng công ty, Nông trường Cao su Hoà Bình 2 để tiết kiệm điện.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Công ty hợp đồng với Trung tâm Khai thác Công trình Thủy lợi cung cấp nước cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, đồng thời sử dụng nước giếng khoan cho hoạt động chế biến cao su và nước máy cho sinh hoạt.

- Lượng nước sử dụng: 761.949 m³ (trong đó nước từ Hồ thủy lợi: 720.000 m³, nước giếng khoan là 41.186 m³, nước máy 763 m³).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 2%.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Tổng số lao động của công ty đến thời điểm 31/12/2025 là: 271 người.

- Lao động bình quân trong năm là: 269 người.

- Thu nhập trung bình của người lao động: 12.000.000 đồng/người/ tháng, trong đó: tiền lương bình quân 10.960.000 đồng/ người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chế độ làm việc của công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật lao động;
 - Nghỉ phép, Nghỉ Lễ, Tết: Người lao động công ty được nghỉ phép; nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ Luật lao động. Tuy nhiên do tính chất đặc thù của ngành cao su thiên nhiên nên vào mùa tạm ngưng khai thác do cây cao su rụng lá Công ty sắp xếp cho người lao động nghỉ phép.
 - Nghỉ ốm đau, thai sản: Trong thời gian nghỉ ốm đau, thai sản người lao động sẽ nhận tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định.
 - Người lao động có con dưới 06 tuổi còn được hưởng phụ cấp chi phí gửi trẻ 100.000 đồng/trẻ/tháng.
 - Hàng năm, Công ty tổ chức cho toàn bộ người lao động được tham quan nghỉ mát trong hoặc ngoài nước.
 - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ trong năm cho người lao động để bảo đảm chăm lo sức khỏe cho người lao động.
 - Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, kịp thời cho người lao động. Định kỳ tổ chức huấn luyện An toàn vệ sinh lao động, An toàn hóa chất cho người lao động.
 - Phụ cấp độc hại cho người lao động bằng tiền và hiện vật như: đường, sữa...
 - Chính sách lương: Hệ thống lương của công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về trách nhiệm, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc.
 - Chính sách thưởng: Công ty có chính sách thưởng công khai và minh bạch cho người lao động nhằm khuyến khích cho người lao động cống hiến cho sự phát triển của công ty;
 - Áp dụng khen thưởng đột xuất cho các gương tốt trong phong trào: Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; Thưởng cho các cá nhân và tập thể hoàn thành nhiệm vụ cao hàng tháng và hàng năm, thưởng vượt chỉ tiêu, thưởng tổng kết các phong trào thi đua lao động sản xuất, thưởng cho người lao động đạt thành tích tại các Hội thi....Ngoài ra còn nâng bậc lương trước thời hạn cho Người lao động đạt thành tích cao tại Hội thi Bàn tay vàng thu hoạch mủ do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tổ chức.
 - Chính sách phúc lợi: Công ty rất quan tâm đến việc thực hiện chính sách phúc lợi, từ năm 2018 đã sửa đổi, bổ sung và ban hành lại chính sách phúc lợi theo Quyết định số 563/QĐ-CSTN ngày 06/12/2018 quy định cụ thể, chi tiết những phúc lợi mà người lao động được quyền hưởng. Chính sách phúc lợi này được duy trì thực hiện trong các năm qua và sẽ tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Công ty rất chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện nguồn nhân lực. Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, huấn luyện tay nghề cao mủ để tuyển dụng lao động cao mủ và bồi dưỡng nâng cao tay nghề hàng năm, tổ chức cho người lao động tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ

cao, tham quan học tập kinh nghiệm trong sản xuất ở trong và ngoài nước nhằm hoàn thành các mục tiêu chất lượng đề ra, góp phần hoàn thành mục tiêu chiến lược của Công ty trong kế hoạch trung và dài hạn. Định kỳ 02 năm một lần tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, an toàn hoá chất.

- Duy trì việc tổ chức các hội nghị và hội thảo chuyên đề ở các lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động, là cơ hội tốt để lãnh đạo, cán bộ, nhân viên tiếp cận những vấn đề mới nhằm cải tiến, đổi mới phương thức quản lý sản xuất và tạo môi trường kinh doanh đạt hiệu quả cao.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

- Năm 2025, bên cạnh việc phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty luôn thể hiện trách nhiệm xã hội đối với môi trường, cộng đồng và người lao động nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

- Công ty luôn duy trì áp dụng Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015. Việc thực hiện tốt hệ thống quản lý môi trường đã giúp công ty kiểm soát tốt vệ sinh công nghiệp, môi trường làm việc, quản lý hoá chất, ứng phó sự cố môi trường, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, xử lý nước thải, khí thải đảm bảo đạt tiêu chuẩn;... Hằng năm, Công ty đều tổ chức nhận dạng khía cạnh môi trường ý nghĩa và đề ra biện pháp để hạn chế, ngăn ngừa các tác động không có lợi đến môi trường và TRC luôn đảm bảo là doanh nghiệp tuân thủ tốt các vấn đề về bảo vệ môi trường.

- Mục tiêu quan trọng của công ty là: Nâng cao uy tín, vị thế và phát triển thương hiệu của Công ty nhằm tối đa hoá lợi nhuận có thể được của Công ty và các cổ đông; Không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động; Bảo đảm lợi ích của cổ đông, tăng thu ngân sách nhà nước tại địa phương; Đóng góp các chương trình an sinh - xã hội theo khả năng của Công ty. Song song với nhiệm vụ nâng cao hiệu quả doanh nghiệp về mặt kinh tế, Công ty luôn quan tâm đến nhiệm vụ hỗ trợ cộng đồng, nhằm mang lại nét nổi bật là góp phần làm gia tăng và duy trì hình ảnh tốt đẹp của Công ty, làm cho người dân địa phương nói riêng và cả nước nói chung thấy được trách nhiệm đối với cộng đồng của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất, qua đó thương hiệu của TRC được nhiều người biết đến. Một số công tác chính nhằm hỗ trợ cộng đồng như:

+ Vận động người lao động trong Công ty tích cực ủng hộ các khoản đóng góp cho xã hội như: ủng hộ đồng bào miền bắc bị thiệt hại bão lũ, ủng hộ đồng bào Miền Trung và Tây nguyên bị thiệt hại do bão lũ, ủng hộ Nhân dân Cuba; hỗ trợ các tổ chức từ thiện, các Hội nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc màu da cam, Trung tâm cô nhi khuyết tật và các địa phương chăm lo tết cho người nghèo vào dịp Tết Nguyên đán.

+ Ưu tiên tuyển dụng và đào tạo lao động địa phương, đặc biệt là con em của công nhân cao su trong Công ty vào làm việc tại Công ty.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Hiện tại công ty chưa thực hiện nội dung này. Trong trường hợp UBCKNN có hướng dẫn Công ty sẽ nghiên cứu thực hiện.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc .

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Về sản xuất:

a) Khai thác:

- Diện tích cao su khai thác: 1.180,87 ha, Trong đó:

+ NTCS Hòa Bình 2: 1.090,08 ha.

+ Đội cao su Phong Phú: 90,79 ha.

- Sản lượng thực hiện: 1.672,0 tấn, đạt 101 % kế hoạch (1.656 tấn), Trong đó:

+ NTCS Hòa Bình 2: 1.549,65 tấn, đạt 99,8 % kế hoạch (1.553,0 tấn)

+ Đội cao su Phong Phú: 104,02 tấn, đạt 101,0 % kế hoạch (103 tấn).

+ Khoán cạo: 18,33 tấn.

- Năng suất bình quân: 1,42 tấn/ha.

b) Gia công mù cao su:

Thực hiện gia công: 3.169,53 tấn, đạt 97,5% kế hoạch năm (3.250 tấn).

c) Mù SVR CV từ mù công ty khai thác.

Đưa nguyên liệu gia công mù SVR CV: 1.522,08 tấn.

c) Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

- Diện tích: 204,0 ha, trong đó : 174,67 ha chuỗi và 29,33 ha sầu riêng.

- Sản lượng trái chuỗi thu hoạch và tiêu thụ: 7.835,28 tấn đạt 106,6 % kế hoạch (7.350 tấn).

d) Hợp tác trồng mì:

- Diện tích đang xen canh mì: 224,16 ha .

- Diện tích mì đã thu hoạch trong năm : 85,13 ha.

e) Trồng mới và chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản:

- Trồng mới: 110,38 ha cao su tại Nông trường Cao su Hoà Bình 2.

- Chăm sóc 167,07 ha vườn cây cao su kiến thiết cơ bản (Đội Cao su Phong Phú 20,42 ha và NTCS Hòa Bình 2: 146,65 ha).

* Kế hoạch sản lượng mù khai thác và sản lượng mù gia công đã điều chỉnh giảm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2025/NQ-HĐQT phiên họp ngày 07/11/2025 do điều kiện thời tiết bất lợi và tình hình thiếu lao động cao mù.

1.2. Kết quả kinh doanh:

Kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cho Công ty năm 2025, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 190,0 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 50,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 45,0 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 20,0 tỷ đồng.

Kết thúc năm 2025, Công ty đã thực hiện như sau:

- Tổng doanh thu đạt 108,5 % kế hoạch và bằng 119,5 % so với năm trước; Lợi nhuận trước thuế đạt 114,4% kế hoạch và bằng 123 % so với năm trước; Lợi nhuận sau thuế đạt 109,4% kế hoạch, bằng 25,58 % vốn điều lệ và bằng 14,1 % vốn chủ sở hữu.

1.3 Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Về chăm lo đời sống cho người lao động: Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 gặp rất nhiều khó khăn do giá tiêu thụ chuỗi không ổn định, thiếu lao động và thời tiết dị thường ảnh hưởng đến sản lượng mù thu hoạch, năng suất và chất lượng chuỗi nhưng Công ty luôn quan tâm chăm lo đến thu nhập, đời sống và thực hiện tốt các chế độ, chính sách, phúc lợi đối với người lao động như: tăng đơn giá tiền lương, thực hiện tốt các chính sách phúc lợi, tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng, chăm sóc y tế cho người lao động để thu hút và giữ chân người lao động; bố trí chế độ cao phù hợp nhằm khai thác tốt sản lượng, tăng năng suất, nâng thu nhập cho người lao động. Mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã và đang tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động; Thực hành tiết kiệm, cắt giảm các chi phí quản lý để ổn định đơn giá tiền lương sản phẩm và duy trì việc thưởng lương tháng 13. Tiền lương, tiền thưởng của người lao động cao hơn năm trước và cao hơn so với các đơn vị cùng ngành trên địa bàn. Đồng thời Công ty duy trì thực hiện đầy đủ chính sách phúc lợi cho người lao động như: Tặng quà bằng tiền vào các dịp đặc biệt (Lễ Quốc tế lao động, Lễ Quốc Khánh, Tết Dương Lịch, Ngày Thành lập Công ty, Ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20-10...); Chăm sóc sức khỏe định kỳ cho người lao động; Thăm hỏi người lao động, thân nhân bị bệnh, tai nạn; Thăm và tặng quà cho người lao động hưu trí vào các dịp lễ, tết, ngày thành lập công ty; Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức gặp gỡ đối thoại trực tiếp với người lao động. Tại các buổi đối thoại Ban lãnh đạo Công ty luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của người lao động, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty còn thường xuyên thăm hỏi, động viên tinh thần người lao động. Tổ chức nhiều phong trào thi đua lao động sản

xuất, lao động giỏi-lao động sáng tạo, Phong trào "luyện tay nghề thi thợ giỏi cao su". Hàng tháng, Công ty tổ chức xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người lao động đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất.

-Về công tác tổ chức, quản lý:

+ Phối hợp các tổ chức chính trị xã hội tại Công ty phát động các phong trào thi đua như: Thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo sơ kết hàng tháng, thi đua quyết thắng, luyện tay nghề thi thợ giỏi, thi đua nước rút 100 ngày hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng năm 2025 và động viên khen thưởng kịp thời tinh thần người lao động.

+ Ngay từ đầu năm Công ty luôn chú trọng thực hiện tốt công tác tuyển dụng lao động. Trong năm đã tuyển dụng mới 61 lao động. Tuy nhiên, hiện nay do sự cạnh tranh lao động ngày càng gay gắt, lao động nghỉ việc dịch chuyển sang các khu công nghiệp mới lân cận. Trong năm chỉ tính riêng lao động khai thác mủ đã nghỉ việc 49 lao động, mặc dù công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách để thu hút và giữ chân lao động, tuy nhiên lao động vẫn thiếu hụt đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện sản lượng mủ khai thác. Trước tình hình thiếu lao động bên cạnh việc tăng cường tuyển dụng, đào tạo tay nghề công ty còn bố trí, sắp xếp chế độ cao, cường độ cao phù hợp để khai thác tối đa sản lượng trong điều kiện thiếu lao động. Những vườn cây thiếu lao động thì vận động cao choàng và hợp đồng khoán cao để tận thu sản lượng.

+ Chú trọng thực hiện tốt công tác bảo vệ sản phẩm mủ khai thác nhất là trong giai đoạn hiện nay mủ có giá thường phát sinh tiêu cực và tệ nạn trộm cắp mủ.

- Đối với cơ chế tiền lương, tiền công, chính sách phúc lợi:

+ Tiếp tục áp dụng cơ chế khoán hộ chăm sóc vườn cây XDCCB và chăm sóc vườn cây khai thác nhằm giải quyết được tình trạng thiếu lao động, công việc được thực hiện nhanh, đồng bộ, đảm bảo chất lượng.

+Khoán nhân công chăm sóc chuỗi có kiểm soát kỹ thuật nhằm gắn trách nhiệm người lao động với năng suất và chất lượng sản phẩm làm ra.

+ Duy trì việc khen thưởng tập thể, cá nhân xuất sắc hàng tháng nhằm động viên khuyến khích người lao động.

+ Thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi cho người lao động, đảm bảo bữa ăn giữa ca để người lao động đủ sức khỏe và an tâm công tác.

- Đối với áp dụng kỹ thuật trên vườn cây cao su, chế biến mủ.

Các biện pháp đã triển khai thực hiện trên vườn cây cao su nhằm chăm sóc tốt vườn cây, tăng năng suất, sản lượng và khắc phục tình trạng thiếu lao động khai thác mủ và tiết kiệm chi phí như :

- + Tổ chức trang bị sớm toàn bộ mái che tô húng mù đã góp phần đáng kể trong việc tận thu mù những ngày mưa.
 - + Rửa mái che chén tái sử dụng tiết kiệm chi phí trang bị mới.
 - + Rút ngắn thời gian cạo xả nhưng vẫn đảm bảo số dặm cạo xả, giúp kéo dài số ngày thu hoạch mù, góp phần tăng sản lượng mù. Thay đổi chế độ cạo, cường độ cạo phù hợp với tình trạng thiếu lao động.
 - + Mở cạo bổ sung kịp thời những vườn cây đạt tiêu chuẩn đưa vào khai thác.
 - + Chăm sóc vườn cây khai thác và vườn cây XDCCB: Duy trì tốt công tác chăm sóc, bón phân, bảo vệ thực vật cho vườn cây, đảm bảo bón đúng và đủ lượng phân theo khuyến cáo của Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam, tăng cường phân hữu cơ nhằm chăm sóc lâu dài cho vườn cây phát triển bền vững và cải tạo đất. Tiếp tục cơ giới hóa trong chăm sóc vườn cây cao su KTCB và khai thác.
 - + Tăng cường chăm sóc đặc biệt, bổ sung phân bón đối với những vườn cây KTCB kém phát triển nhằm thúc đẩy cây phát triển.
 - + Thực hiện giải pháp theo dõi, bám sát tình hình rụng lá vườn cây, phun xịt thuốc phòng trị bệnh phấn trắng; không phun những giống cao su ít nhiễm bệnh, những vườn cây do ra lá sớm không bị bệnh, vừa tiết kiệm chi phí mà vẫn đảm bảo hiệu quả phòng trị bệnh phấn trắng.
 - + Xen canh cây ngắn ngày trên vườn cao su Kiến thiết cơ bản năm 1-3 vừa tiết kiệm chi phí làm cỏ đường luống, chi phí phòng chống cháy vừa tạo nguồn thu ‘lấy ngắn nuôi dài’ tăng hiệu quả sử dụng đất.
- Đối với lĩnh vực sản xuất nông nghiệp UDCNC:**
- + Áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất để tăng năng suất, chất lượng, tiết kiệm chi phí như: Duy trì việc thử nghiệm các loại thuốc BVTV, theo dõi hiệu lực của thuốc để lựa chọn thuốc an toàn, hiệu quả và tiết kiệm chi phí; Bón vôi để nâng độ pH đất lên mức phù hợp cho cây chuối, giúp cây chuối hấp thu dinh dưỡng tốt hơn; Sử dụng Plycam để phun thuốc đồng loạt trên những diện tích lớn giúp quản lý phòng trị bệnh kịp thời, đồng bộ, đồng thời tiết kiệm chi phí hơn phun thuốc bằng thủ công; Theo dõi lượng mưa để điều tiết lượng nước tưới và lập kế hoạch thời gian tưới tránh giờ cao điểm để giảm chi phí điện; Sử dụng giống kháng bệnh thay cho giống thông thường để phòng ngừa bệnh vàng lá thối thân nhằm hạn chế rủi ro trong sản xuất; Phủ rơm dày lên mô sào riêng để hạn chế cỏ dại, giữ ẩm cho cây sào riêng tiết kiệm chi phí làm cỏ.
 - + Đầu tư hệ thống cáp chằng chống ngã đổ, ròn rọc, nhà sơ chế đóng gói phục vụ cho công tác chăm sóc và thu hoạch chuối.
 - + Canh thời vụ chừa cây, để trái sao cho thu hoạch rơi vào thời điểm chuối có giá tốt.
 - + Chăm sóc những vườn chuối đạt tiêu chuẩn chất lượng để bán non vườn cây nhằm chốt lãi, tránh rủi ro từ thị trường và thiên tai.

- + Tiếp tục áp dụng cơ chế khoán công chăm sóc và thưởng vượt sản lượng để gắn trách nhiệm người lao động với năng suất, chất lượng sản phẩm làm ra.
- + Kiểm soát tốt chi phí đầu tư sản xuất chuỗi, áp dụng khoán nhân công trên sản phẩm thu hoạch nhằm gắn trách nhiệm người lao động với chất lượng sản phẩm làm ra, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh và mang lại hiệu quả kinh tế nhất định.
- + Tiếp tục duy trì chứng nhận VietGap cho sản xuất chuỗi, đề nghị cấp thêm mã vùng trồng, mã cơ sở đóng gói, đảm bảo nguồn gốc xuất xứ sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho sản phẩm chuỗi công ty đạt các yêu cầu xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

-Đối với công tác thương mại và tài chính.

- + Tiếp tục hợp đồng gia công mù, cải tạo nhà xưởng, thiết bị chế biến mù để tăng công suất, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- + Ký kết các hợp đồng bán cây chuối cùng với bán sản phẩm trái chuối nhằm đa dạng hoá sản phẩm, chốt lãi, đảm bảo hiệu quả đầu tư, hạn chế rủi ro.
- + Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro hàng tồn kho, theo dõi thị trường cung ứng nguyên, nhiên vật liệu, phân bón thuốc BVTV... vừa đủ, kịp thời phục vụ sản xuất và không bị chôn vốn.
- + Tiết giảm chi phí quản lý; quản lý tốt dòng tiền, công nợ; đầu tư hợp lý nên tình hình tài chính công ty lành mạnh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2024/ TH 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Tài sản ngắn hạn	213.408.648.525	234.645.523.524	90,95%	57,16%	60,1%
Tài sản dài hạn	159.935.211.313	147.590.412.135	108,3%	42,84%	39,9%
Tổng tài sản	373.343.859.838	382.235.935.659	97,6%	100%	100%

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

b) Tình hình nợ phải trả.

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2024/ TH 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Nợ ngắn hạn	32.681.076.159	33.056.483.403	98,86%	98,81%	100%
Nợ dài hạn	393.150.000	0	100%	1,19%	0%
NỢ PHẢI TRẢ	33.074.226.159	33.056.483.403	100,05%	100%	100%

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Nhằm hướng đến một cơ cấu tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phát huy tối đa năng lực của mỗi cán bộ, công nhân, lao động. Năm 2025 công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp:

- Tổ chức sắp xếp lại cơ cấu bộ máy Nông trường, Đội sản xuất, Tổ sản xuất. Bò cấp Đội tinh gọn bộ máy quản lý giúp nâng cao hiệu quả quản lý sản xuất.

- Tổ chức sắp xếp lại lao động, bố trí phân cây, phiên cạo nhằm tăng năng suất, nâng đơn giá tiền lương cho lao động. Khuyến khích người lao động cạo choàng những phần cây trồng thiếu lao động để tận thu sản lượng. Đối với những diện tích vườn cây khai thác thiếu lao động và những diện tích vườn cây năng suất kém công nhân không cạo, Công ty hợp đồng giao khoán cạo mù để tận thu sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện khoán công việc và cơ giới hoá đối với công tác trồng mới và chăm sóc vườn cây cao su xây dựng cơ bản nhằm giảm chi phí đầu tư.

- Chuẩn bị sẵn sàng mặt bằng, nhân lực, vật tư, cây giống tiến hành trồng mới sớm, giúp vườn cây cao su sinh trưởng và phát triển tốt.

- Đối với sản xuất Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: tiếp tục thực hiện định mức, khoán chăm sóc trên sản phẩm thu hoạch có kiểm soát và cơ giới hoá đối với công tác trồng mới và chăm sóc vườn chuối nhằm gắn trách nhiệm người lao động với chất lượng sản phẩm làm ra, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh tế.

- Tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, năm 2025 Công ty tổ chức đối thoại trực tiếp tại nơi làm việc nhằm lắng nghe tiếng nói từ người lao động, nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của người lao động, từ đó đưa ra những quyết định, những chính sách quản lý phù hợp, phát huy tối đa dân chủ ở cơ sở.
- Duy trì thực hiện tốt chính sách phúc lợi, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động để giữ chân Người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Chăm sóc và quản lý tốt diện tích vườn cây cao su, bảo vệ và khai thác tốt sản phẩm; Chăm sóc tốt vườn cây XDCB, đảm bảo năng suất bình quân vườn cây đạt từ 1,4 tấn/ha trở lên. Sản phẩm SVR3L đạt tiêu chuẩn TCVN 3769:2016. Thu nhập người lao động trong công ty ngày càng được ổn định và nâng cao hơn năm trước bằng đề án cải tạo và chăm sóc vườn cây;
- Tiếp tục ký hợp đồng gia công mù, tăng công suất máy móc và thực hiện kế hoạch chế biến nhằm tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động;
- Tiếp tục tái sử dụng nước trong chế biến mù để giảm lượng nước sử dụng và giảm nước thải giúp tiết kiệm tài nguyên nước và chi phí.
- Tiếp tục xen canh một số cây trồng trên vườn cây XDCB, áp dụng mô hình lấy ngắn nuôi dài, vừa tạo việc làm vừa tăng doanh thu, lợi nhuận, tăng hiệu quả sử dụng đất.
- Đầu tư nông nghiệp công nghệ cao: Tận dụng lợi thế về thổ nhưỡng, nguồn nước, khí hậu... tập trung mở rộng sản xuất các sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp có giá trị xuất khẩu như: chuối, sầu riêng, cà phê ... Tập trung chăm sóc những vườn chuối đạt tiêu chuẩn chất lượng và nâng cao năng suất. Tăng cường khảo sát, thâm nhập những thị trường mới, kết nối giao thương để tìm kiếm, khai thác thị trường tiềm năng, tiêu thụ ổn định, từ đó mở rộng sản xuất thêm các sản phẩm cây ăn trái có giá trị kinh tế, đa dạng hóa sản phẩm nhằm mang lại hiệu quả hơn.
- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật trồng, chăm sóc chuối để thâm nhập các thị trường khó tính như Hàn Quốc, Nhật Bản, nhằm đa dạng hoá thị trường, tăng khả năng cạnh tranh, tăng doanh thu, lợi nhuận.
- Tiếp tục xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu . Duy trì áp dụng hệ thống thực hành nông nghiệp tốt VietGAP đáp ứng các tiêu chuẩn và tạo niềm tin đối với khách hàng nhằm hướng đến thị trường khu vực Châu Á và các kênh bán lẻ nội địa.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh lý vườn cây cao su để chuyển đổi cây trồng trên diện tích 176 ha đã được UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển đổi sang cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm. Đến năm 2030 hoàn thành chuyển đổi toàn bộ diện tích cao su tại Đội Cao su Phong Phú sang trồng cây công nghiệp, cây ăn quả.

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp trong quản lý sản xuất để tiết giảm chi phí như: Điện, nước tưới, nhân công, vật tư, thuốc bảo vệ thực vật... nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh, đem lại lợi nhuận tốt hơn.
- Tăng cường cơ giới hóa để giảm lao động. Những công đoạn bắt buộc lao động thủ công thì thực hiện cơ chế định mức và khoán công việc nhằm đảm bảo hiệu quả. Ứng dụng rộng rãi plyn trong phun thuốc trên đồng để giảm chi phí.
- Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp nhằm tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, giảm áp lực thiếu lao động.
- Tăng cường công tác thử nghiệm các loại phân bón, ưu tiên sử dụng các loại phân sinh học có hiệu quả nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và thân thiện với môi trường. Tận dụng các phế phẩm như: trái chuối thái để ủ làm phân bón cho cây trồng nhằm tiết kiệm chi phí.
- Chú trọng công tác quản lý dịch hại trên đồng nhằm tiết kiệm chi phí BVTV. Theo dõi hiệu lực các loại thuốc BVTV để lựa chọn loại thuốc hiệu quả cao nhất đối với từng loại sâu bệnh, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và môi trường.
- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi số trong công tác quản lý theo Nghị quyết của Đảng ủy Công ty.
- Quản lý, không làm thất thoát vốn và tài sản. Bảo đảm đồng tiền được đưa vào hoạt động kinh doanh phải đem lại lợi nhuận và từ đó làm tăng giá trị tài sản của cổ đông;
- Xây dựng phương án tiền lương, tiền thưởng hợp lý, tăng cường các chính sách khuyến khích, đãi ngộ nhằm thu hút lao động khai thác mỏ. Tăng cường tuyển dụng lao động trẻ đáp ứng yêu cầu về trình độ, năng lực, đạo đức và tạo mọi điều kiện cho lớp trẻ tham gia vào các vị trí quản lý cơ sở để dần dần thay thế lao động đến tuổi hưu trí trong tương lai;
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp tại Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần).

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Năm 2025, Công ty luôn thực hiện tốt trách nhiệm về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể: thực hiện đầy đủ các yêu cầu pháp luật về bảo vệ môi trường như: khai thác nước trong giới hạn được cấp phép và thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép khai thác nước ngầm; quan trắc và báo cáo công tác bảo vệ môi trường đúng định kỳ, các thông số quan trắc nước ngầm, nước thải, khí

thải đều nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn Việt Nam; Công ty được cấp Giấy phép môi trường và giấy phép khai thác nước ngầm cho nhà máy chế biến mù Cao su Bàu Non; thực hiện kê khai và đóng tiền thuế tài nguyên nước, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải đầy đủ. Tiêu thụ năng lượng năm 2025 nằm trong mức kế hoạch. Với phương châm “phát triển sản xuất phải đi đôi với bảo vệ môi trường” nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, năm 2025 Công ty luôn thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, trong quá trình hoạt động không có ý kiến phản nản của cộng đồng dân cư liên quan đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Tình hình biến động lao động trong năm 2025 (Tính đến 31/12/2025):

+ Tổng số lao động nghỉ việc của Công ty: 55 lao động .

+ Lao động tuyển mới trong năm 2025 là: 61 lao động.

Năm 2025 tình hình lao động khai thác mù tại khu vực Nông trường Cao su Hoà Bình 2 có nhiều biến động. Đầu vụ đã tuyển dụng đủ lao động, đến quý 3 lao động nghỉ việc nhiều. Nguyên nhân lao động nghỉ việc nhiều là do cạnh tranh lao động của các công ty lân cận và các tiểu điền. Công ty đã bố trí sắp xếp lại lao động, vận động cạo choàng những phần cây trồng. Đồng thời tăng cường tuyển dụng lao động, bổ sung đơn giá tiền lương. Một số diện tích vườn cây xấu, sản lượng kém, thiếu lao động, công ty hợp đồng cạo khoán để tận thu sản lượng. Việc thiếu lao động khai thác đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản lượng mù năm 2025.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện rất tốt các trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội như: Vận động Người lao động tích cực ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, bão lũ, ủng hộ nhân dân Cuba, ủng hộ các hội từ thiện xã hội và các địa phương chăm lo tết cho người nghèo trên địa bàn tỉnh, Vận động Người lao động tích cực tham gia hiến máu nhân đạo ... Bên cạnh đó, công ty còn tạo công ăn việc làm, tiền lương, thu nhập ổn định cho gần 450 lao động địa phương và phối hợp tốt với công an-quân sự địa phương trong việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn sản xuất.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Nhìn chung, năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn từ thời tiết bất lợi dị thường, thiếu lao động khai thác mù, tình hình giá cả thị trường chuỗi biến động, chia lợi nhuận từ Cảng Baria Serece giảm so với các năm trước... nhưng Hội đồng quản trị Công ty

010042
CÔNG TY
CÁO SU
CÁO SU
CÁO SU
HỒ CHÍ MINH

luôn chủ động, linh hoạt đề ra những chủ trương đúng đắn để lãnh đạo, chỉ đạo Tổng giám đốc đưa ra những giải pháp điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành rất tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra, nhất là các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Song song đó, HĐQT luôn quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, tạo việc làm và thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chính sách phúc lợi cho người lao động, khích lệ tinh thần Người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đề ra, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Công ty luôn chủ động thích ứng và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc thực thi chính quyền địa phương hai cấp và chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số tại công ty có nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội, tích cực ủng hộ các chương trình an sinh xã hội của địa phương, đóng góp ủng hộ các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính xã hội phát động, duy trì thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Năm qua, Tổng Giám đốc luôn chủ động, linh hoạt triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đạt kết quả tốt;
- Tổng Giám đốc đã chủ động, nhạy bén đề ra nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quản lý sản xuất, quyết đoán trong điều hành sản xuất kinh doanh, luôn tìm kiếm, nắm bắt kịp thời các cơ hội để ký kết các hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận nhất là trong giai đoạn thị trường chuỗi giảm sâu. Tổng giám đốc và Ban điều hành luôn sâu sát với cơ sở, nắm bắt được tình hình thị trường để thích ứng kịp thời, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao.
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn cho cơ quan quản lý, cổ đông và nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a) Về tài chính:

- Giảm thiểu đến mức thấp nhất tình trạng nợ bán hàng dây dưa;
- Không đầu tư vào những dự án kém hoặc không hiệu quả, không có tính khả thi do thiếu khảo sát mang tính khoa học về nguồn nguyên liệu, thị trường tiêu thụ, thô nhưỡng, khí hậu và chính sách pháp luật;
- Sử dụng đòn bẩy tài chính đúng thời điểm và có hiệu quả;

- Hạn chế đến mức thấp nhất các giao dịch và hoạt động SXKD kém hiệu quả có khả năng gây thất thoát vốn công ty;
- Sử dụng quỹ ĐTPT công ty để mua lại cổ phiếu quỹ đúng thời điểm nhằm bảo vệ giá trị tài sản của cổ đông;

b) Quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, hệ thống phân cấp, phân quyền trong quản trị, điều hành các hoạt động nhằm tăng tính trách nhiệm của cá nhân đồng thời phát huy được năng lực sáng tạo phục vụ tổ chức;
- Phân định rõ và quán triệt vai trò, nhiệm vụ của HĐQT, cổ đông và Ban điều hành để quá trình ra quyết định của mỗi cấp là khoa học, hiệu quả và phục vụ cho mục tiêu lâu phát triển lâu dài của công ty, không chồng chéo, can thiệp quá sâu vào chức năng, nhiệm vụ của nhau. Việc phân định này sẽ được thể hiện rõ ràng hơn qua sửa đổi điều lệ, áp dụng quy chế quản trị nội bộ, phân cấp phân quyền trong các quyết định đầu tư, nhân sự, tài chính...
- Tạo môi trường tốt để công tác kiểm tra giám sát đi vào thực chất, giúp cho chủ sở hữu, cho các cấp điều hành đi đúng con đường phát triển của công ty;
- Phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành.

c) Nhân lực:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân lành nghề thông qua tuyển dụng mới, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, đào tạo, rèn luyện tay nghề hàng năm. Phát động phong trào “Luyện tay nghề, thi thợ giỏi” qua đó tìm kiếm những công nhân tay nghề giỏi, tuyên dương và nhân rộng điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất, tạo đội ngũ công nhân lao động có tay nghề cao.
- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu về trồng, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế đóng gói sản phẩm chuối, sầu riêng ... để nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, tay nghề cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật nhằm sản xuất ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang các thị trường khó tính.
- Xây dựng phương án tuyển dụng nhân sự, có chính sách đãi ngộ, chế độ lương, thưởng và môi trường làm việc phù hợp nhằm thu hút và giữ chân lao động để phát triển quy mô nhân sự đáp ứng nhu cầu lao động trong thời gian tới. Xây dựng các chính sách về nhân sự để đạt được mục tiêu khuyến khích trên phạm vi rộng, rõ ràng minh bạch và chuẩn mực.

d) Quản trị rủi ro:

- Xác định rủi ro có khả năng gây thất thoát vốn của công ty là từ hoạt động đầu tư, do đó Công ty luôn giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư thông qua tổ chức đấu thầu công khai hoặc lựa chọn phương pháp thuê tài chính;
- Lập dự phòng đối với các khoản nợ kinh doanh đã phát sinh;

- Thực hiện hợp đồng kỳ hạn khi có biến động thị trường xấu;
- Sẵn sàng hợp tác với các tổ chức tư vấn, quản trị rủi ro có chuyên môn và kinh nghiệm cao;
- Mua bảo hiểm cháy nổ;
- Hàng năm lập kế hoạch quản trị rủi ro đối với hàng tồn kho và sản phẩm mua, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đầu tư SXKD hiệu quả.
- Hàng năm, Công ty tổ chức nhận dạng bối cảnh tổ chức, tiên lượng những rủi ro, cơ hội và các quá trình có ảnh hưởng đến toàn bộ Hệ thống quản lý sản xuất, kinh doanh của Công ty, đề chủ động đề ra những biện pháp phòng ngừa rủi ro, tìm kiếm cơ hội phát triển. Nhất là những rủi ro thường xảy ra như: thời tiết, dịch bệnh, thị trường, thiếu lao động....

e) Công nghệ thông tin:

- Áp dụng phương pháp quản lý hiện đại như sử dụng các phần mềm quản lý vườn cây, đất đai, nhân sự, kế toán ...
- Trang bị phương tiện hiện đại phục vụ cho công tác quản lý bằng công nghệ thông tin, hướng tới thực hiện kế hoạch chuyên đổi số đối với công tác quản lý hoạt động SXKD.
- Thực hiện kế hoạch chuyên đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của công ty.

f) Mô hình tổ chức:

Việc cơ cấu lại mô hình tổ chức sẽ được triển khai dựa trên những nguyên tắc sau:

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và thể hiện đầy đủ trong các quy trình, quy chế công ty;
- Hoạt động tiếp thị, bán, phân phối sản phẩm là phân cấp theo chuyên môn và theo các địa bàn, nhưng hoạt động quản lý rủi ro, xử lý tác nghiệp được tập trung hóa từng bước phù hợp với trình độ quản lý và nhân sự thực tế. Cơ chế sẽ đạt được sự linh hoạt, nhanh nhạy trong kinh doanh nhưng lại tăng cường được quản lý rủi ro cho cả hệ thống.
- Chuyên môn hoá công việc của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được nêu trong quy chế phân quyền;

g) Về sản xuất - kinh doanh:

- Nhằm đa dạng hóa giá trị sử dụng của cây cao su, Công ty tuyển chọn những giống cao su có các ưu điểm như: cây to, mù nhiều, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, chống chịu gió bão, hạn hán, kháng sâu, bệnh để tái canh, trồng mới.

- Tập trung vào việc tổ chức chăm sóc tốt vườn cây cao su kiến thiết cơ bản để rút ngắn thời gian chăm sóc đưa vào khai thác, tiết giảm chi phí đầu tư; cải tạo chất lượng vườn cây khai thác, thâm canh để tăng năng suất vườn cây.

- Quản lý tốt quy trình kỹ thuật khai thác, tay nghề công nhân, chú trọng công tác bảo vệ sản phẩm và thực hiện nội quy lao động nhằm tăng sản lượng thu hoạch.

- Thực hiện triệt để việc tiết kiệm chi phí nhằm từng bước ổn định giá thành;
- Tiếp tục ký kết các hợp đồng gia công để tăng công suất sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động tại nhà máy;
- Tiếp tục hợp đồng giao khoán cạo mù đối với những diện tích vườn cây năng suất kém, những vườn cây cận thanh lý và những diện tích thiếu lao động cạo nhằm tận thu sản lượng không bỏ trống vườn cây.
- Đẩy mạnh việc mở rộng đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Đội Cao su Phong Phú với các cây trồng phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng, có giá trị xuất khẩu.
- Nghiên cứu biến động giá cả thị trường để tính toán thời gian trồng, thu hoạch, canh thời vụ nhằm đảm bảo thu hoạch rơi vào thời điểm có giá tốt. Đồng thời tăng cường khảo sát, thâm nhập những thị trường mới, kết nối giao thương để tìm kiếm, khai thác thị trường tiềm năng, đảm bảo đầu ra ổn định.
- Phát huy hiệu quả sử dụng đất: Đẩy nhanh việc chuyển đổi những diện tích đất trồng cao su không hiệu quả sang trồng cây ăn quả lâu năm, cây công nghiệp lâu năm. Áp dụng mô hình hợp tác xen canh các loại cây trồng ngắn ngày có hiệu quả kinh tế trên vườn cây cao su XDCB nhằm “lấy ngắn nuôi dài”, tăng hiệu quả sử dụng đất, tiết giảm chi phí chăm sóc trong giai đoạn vườn cây cao su kiến thiết cơ bản.
- Nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tăng cường đầu tư máy móc thiết bị để thực hiện cơ giới hóa, tự động hóa nhằm tiết kiệm chi phí, hạn chế áp lực thiếu lao động.
- Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất nhằm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch được giao. Phát hiện, động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân có những giải pháp, sáng kiến hữu ích đóng góp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, qua đó có cơ chế khen thưởng tương xứng nhằm khuyến khích cá nhân tích cực đóng góp và nhân rộng điển hình tiên tiến.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Hữu Mạnh Nhường	Chủ tịch HĐQT	29/06/2016

2	Nguyễn Nhật Thành Lâm	Phó chủ tịch HĐQT	29/06/2016
3	Đỗ Khắc Tùng	Thành viên HĐQT không điều hành	29/06/2016
4	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT độc lập	29/6/2016
5	Phan Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	29/06/2016
6	Phạm Anh Sơn	Thành viên HĐQT	30/9/2021
7	Lê Trung Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	26/9/2023

1. Nguyễn Hữu Mạnh Nhường - Chủ tịch HĐQT

- Ngày sinh: 10/11/1966.
- Nơi sinh: Vũng Tàu.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh-Luật sư.
- Quá trình công tác:
 - o 1992 – 1998: Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 1998 – 06/2006: Kế toán trưởng tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 06/2006 – 06/2012: PCT. HĐQT - Kế toán trưởng tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 07/2012 – 06/2016: PCT. HĐQT – PTGD – Kế toán trưởng tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - o 07/2016 – Nay: Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
- Chức vụ nắm giữ hiện nay:
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 9.818.700 cổ phiếu, chiếm 51,01% vốn điều lệ (đại diện cho UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

2. Nguyễn Nhật Thành Lâm - Phó chủ tịch HĐQT

- Ngày sinh: 02/01/1977
- Nơi sinh: Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác:

- 2004 – 2016: Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - 2016 – 05/2017: PCT.HĐQT - Kế toán trưởng tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - 06/2017 – 01/2018: PCT. HĐQT – Phó Tổng giám đốc tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - 02/2018 – Nay: PCT. HĐQT – Tổng giám đốc tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
- Chức vụ nắm giữ hiện nay:
 - Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

3. Đỗ Khắc Tùng - Thành viên HĐQT không điều hành

- Ngày sinh: 07/06/1959
- Nơi sinh: Quảng Trị
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình công tác:
 - 1999 – Nay: Giám đốc tại Công ty Phân bón hữu cơ Bách Tùng
 - 2006 – Nay: Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
- Chức vụ nắm giữ hiện nay:
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

4. Nguyễn Thanh Bình - Thành viên HĐQT độc lập

- Ngày sinh: 02/03/1972
- Nơi sinh: Quảng Trị
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Ngành Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác:
 - 1997 – 2005: Làm việc tại phòng Kế toán kiểm toán tại Công ty CP Than Miền Nam
 - 2006 – Nay: tại Công ty CP phát triển Công nghệ và DV Sáng tạo
 - 2016 – 2018: Thành viên HĐQT tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
 - 2019 – Nay: TV HĐQT, Trưởng ban Kiểm toán nội bộ tại Công ty CP Cao su Thống

Nhất

001
ÔNG
Ở P
CAO
ỔNG
PHỐ

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Phụ trách phòng Tài chính – Kế toán CTCP Phát triển Công nghệ và DV Sáng tạo

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

5. Phan Văn Phú - Thành viên HĐQT độc lập

- **Ngày sinh:** 01/08/1962

- **Nơi sinh:** Quảng Trị

- **Quốc tịch:** Việt Nam

- **Trình độ chuyên môn:** Thạc Sĩ Nông Nghiệp

- **Quá trình công tác:**

○ 04/2018 – Nay: Thành viên HĐQT tại Công ty CP Cao su Thống Nhất

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:**

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

6. Phạm Anh Sơn - Thành viên HĐQT

- **Ngày sinh:** 08/08/1971

- **Nơi sinh:** Nghệ An

- **Quốc tịch:** Việt Nam

- **Trình độ chuyên môn:** Đại học Ngoại Thương

- **Quá trình công tác:**

○ 05/2005 – Nay: Giám đốc tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hoa Sen Vàng

○ 01/2006 – Nay: Giám đốc tại Cty TNHH Thiên Đường Sài Gòn

○ 12/2008 – Nay: Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH MTV SX và TM Hoa Sen VÀNG

KIM HUỲNH

○ 04/2019 – Nay: Thành viên HĐQT tại Cty TNHH Thương Mại SOHA

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Giám đốc tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hoa Sen Vàng; Giám đốc tại Công ty TNHH Thiên Đường Sài Gòn; Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH MTV SX và TM Hoa Sen Vàng Kim Huỳnh; Thành viên HĐQT tại Công ty TNHH Thương Mại SOHA.

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 211.300 cổ phiếu, chiếm 1,1% vốn điều lệ

- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

7. Lê Trung Đức - Thành viên HĐQT không điều hành

- Ngày sinh: 26/12/1971
- Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Toán.
- Quá trình công tác:

- o 2018 – 2023: Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH Tiếp Phát và Công ty TNHH Công nghệ Nano Hợp nhất APA.

- Chức vụ nắm giữ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Hồ Nai, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tiếp Phát và Công ty TNHH Công nghệ Nano Hợp nhất APA

- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phân vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Hữu Mạnh Nhường	Chủ tịch HĐQT	07/07	100%
2	Nguyễn Nhật Thành Lâm	Phó chủ tịch HĐQT	07/07	100%
3	Đỗ Khắc Tùng	Thành viên HĐQT không điều hành	07/07	100%
4	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT độc lập	07/07	100%

0042
TY
HÀN
SU
NHÀ
LÓ C

5	Phan Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	07/07	100%
6	Phạm Anh Sơn	Thành viên HĐQT	07/07	100%
7	Lê Trung Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	07/07 (trong đó có 01 cuộc uỷ quyền tham dự)	100%

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2025/NQ- HĐQT	07/03/2025	<p>Điều 1. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2025.</p> <p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua.</p> <p>Điều 2. Các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp thống nhất thông qua giá khởi điểm bán đấu giá cây cao su thanh lý:</p> <p>-Tên tài sản: Cây cao su thanh lý trên diện tích 186,51 ha thuộc NTCS Hòa Bình 2 và Đội Cao su Phong Phú, bao gồm 02 lô tài sản:</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Lô tài sản 1: 83,95 ha cây cao su các lô 1, 2, 3, 4, 19, 12, 14, 16, 20, 21, 27 (Đội Cao su Phong Phú).</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Số lượng cây cao su thanh lý bán đấu giá: 40.647 cây.</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Giá bán khởi điểm Lô tài sản 1: 15.445.860.000 đồng. (Bằng chữ: Mười lăm tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng).</p>	100%

			<p>+ Lô tài sản 2: 102,56 ha cây cao su các lô 9, 10, 35, 36, 50, 52, 52A, 52B, 52C, 52D, 52E (Nông trường Cao su Hoà Bình 2).</p> <p>+ Số lượng cây cao su thanh lý bán đấu giá: 51.320 cây.</p> <p>+ Giá bán khởi điểm Lô tài sản 2 là: 18.993.580.000 đồng (Bằng chữ: Mười tám tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng).</p> <p>*Tổng giá trị khởi điểm 02 lô: 34.439.440.000 đồng.</p> <p>(Bằng chữ: Ba mươi bốn tỷ, bốn trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).</p> <p>- Tất cả giá trên không chịu thuế VAT. Người mua tài sản phải chịu toàn bộ chi phí về mua cắt, vận chuyển, móc gốc lên khỏi mặt đất, san lấp hố đã đào gốc, dọn dẹp sạch cành nhánh, rễ cây ra khỏi hiện trường, dọn dẹp toàn bộ rễ cây ra khỏi hiện trường để giao mặt bằng sạch cho Công ty theo đúng thời gian quy định trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.</p> <p>- HĐQT nhất trí giao Tổng giám đốc Công ty thực hiện:</p> <p>+ Tiếp tục bán đấu giá cây cao su đúng nêu trên theo đúng quy định pháp luật.</p> <p>+ Trong trường hợp bán đấu giá lần 1 không thành thì Tổng Giám Đốc tiếp tục đấu giá lần 2. Nếu đấu giá lần 2 không thành thì giao Tổng giám đốc xem xét giảm giá khởi điểm.</p> <p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua.</p> <p>Điều 3. Các thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp thống nhất thông qua tờ trình xin chủ trương tổ chức tham quan du lịch cho toàn thể Người lao động Công ty,</p>	
--	--	--	---	--



			<p>HDQT và khách mời năm 2025 theo tờ trình ngày 03/03/2025 của Phòng Tổ chức-Hành chính.</p> <p>→ Chi phí : chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty.</p> <p>-Giao cho Tổng giám đốc Công ty lựa chọn ký kết hợp đồng với Công ty du lịch uy tín, chất lượng, có giá cạnh tranh, đảm bảo Người lao động được tham quan du lịch vui tươi, an toàn.</p> <p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua.</p> <p>Điều 4. Các thành viên HDQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp căn cứ Bàn tự kiểm điểm cá nhân của ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường và Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm năm 2024, đã phân tích, đánh giá và nhất trí xếp loại như sau:</p> <p>+ Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường- Chủ tịch HDQT: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024;</p> <p>+ Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm-Tổng giám đốc: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024 .</p> <p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên HDQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp chấp thuận thông qua.</p>	
02	02/2025/NQ-HDQT	10/04/2025	<p>Điều 1. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán:</p>	100%

		<p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp chấp thuận thông qua.</p> <p>Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đến tháng 06 năm 2025. Thời gian cụ thể Hội đồng quản trị sẽ thông báo sau.</p> <p>Đồng thời, các thành viên Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 07/05/2025 và thông qua dự kiến nội dung chương trình nghị sự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 như sau:</p> <p>-Nội dung chương trình nghị sự:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; + Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình và kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025; + Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán năm 2024. + Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024; + Phương án phân phối lợi nhuận – trích lập các quỹ năm 2024; + Dự kiến phân phối lợi nhuận – trích lập các quỹ năm 2025; + Phê duyệt quỹ lương, thưởng, thù lao HĐQT, người quản lý Công ty năm 2024 và đề xuất năm 2025; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025; 	
--	--	---	--

3500
CÔNG
CỐ P
CAO
THÔNG
4 PHỐ

			<p>+ Và các nội dung khác (nếu có).</p> <p><i>Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua.</i></p>	
03	03/2025/NQ-HĐQT	15/05/2025	<p>Điều 1. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2025 (Thứ ba).</p> <p>-Địa điểm tổ chức: Hội trường A2- Văn phòng Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất tại số 256, đường 27/4, Phường Phước Hưng, TP Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>-Trong trường hợp có sự thay đổi về thời gian tổ chức Đại hội thì HĐQT Công ty sẽ công bố thông tin theo quy định.</p> <p><i>Nghị quyết này đã được 100% thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp chấp thuận thông qua.</i></p> <p>Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thông qua toàn bộ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p><i>Nghị quyết này đã được 100% thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự phiên họp chấp thuận thông qua.</i></p> <p>Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025. Đồng thời yêu cầu UB Kiểm Toán cần phải thực hiện một cách đầy đủ vai</p>	100%

			<p>trò, chức năng và nhiệm vụ đã được quy định trong Điều lệ.</p> <p>Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua.</p>	
04	04/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	<p>Điều 1. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự phiên họp có quyền biểu quyết đã nhất trí thống nhất triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐTN 2025.</p>	100%
05	05/2025/NQ-HĐQT	18/07/2025	<p>Điều 1. Việc triển khai thực hiện Chi đạo của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại Văn bản số 9838/UBND-VP ngày 20/6/2025, Hội đồng quản trị còn nhiều vấn đề chưa thống nhất sẽ bàn bạc sâu hơn trong phiên họp tới.</p> <p>Giao cho Chủ tịch HĐQT triệu tập phiên họp sau khi có sự thống nhất của các thành viên HĐQT về thời gian, địa điểm cụ thể.</p> <p>Điều 2. Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng tiền năm 2024 là ngày 05/08/2025. Ngày thực hiện chi trả: 25/9/2025. Tỷ lệ thực hiện 16%/cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận 1.600 đồng).</p> <p>Giao cho Tổng giám đốc công ty tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2024 đúng quy định.</p> <p>Điều 3. Thông qua việc thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty do thay đổi địa giới hành chính.</p> <p>Giao Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.</p>	

10042
 G TY
 H AN
) SU
) NH A
 H O C Y

		<p>Điều 4. Thông qua việc thay đổi mẫu con dấu của Công ty .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng mộc dấu tròn: 01 cái - Thông tin trước thay đổi: TP.BÀ RỊA - T.BÀ RỊA-VŨNG TÀU - Thông tin sau thay đổi: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - Các nội dung khác không thay đổi. - Thời điểm có hiệu lực của mẫu con dấu mới: Kể từ ngày 18/7/2025. <p>Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục theo quy định của Pháp luật về việc thay đổi mẫu con dấu Công ty.</p> <p>Điều 5. Thông qua Dự thảo Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất.</p> <p>Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ra quyết định ban hành áp dụng Quy chế kiểm toán nội bộ, Thành lập Ban kiểm toán nội bộ và bổ nhiệm Trưởng ban Kiểm toán nội bộ (Người phụ trách kiểm toán nội bộ) theo đúng quy định pháp luật. Ủy ban Kiểm toán có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ.</p> <p>Điều 6. HĐQT thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQT ngày 19/3/2024 – Điều 5 và báo cáo tiến độ thực hiện cho HĐQT.</p> <p>Điều 7. Thông qua Tờ trình số 438 /TTr- P. KH-KD ngày 10/7/2025 của Phòng Kế hoạch-Kinh doanh V/v Đề xuất ký hợp đồng dài hạn tiêu thụ mù cao su SVR CV với Công ty Cổ phần Cao su</p>	
--	--	---	--

			<p>Hoà Bình nhằm bảo đảm doanh thu, lợi nhuận trên cơ sở giá bán tốt hơn.</p> <p>Giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng dài hạn tiêu thụ mù cao su SVR CV.</p> <p>Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính-Kế toán Công ty đối với ông Trần Hữu Trí, sinh ngày 08/9/1978, CCCD số 077078002524, cấp ngày 01/05/2021. Lý do miễn nhiệm: Ông Trần Hữu Trí bị tai nạn lao động nên không thể tiếp tục đảm nhận nhiệm vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính-Kế toán Công ty.</p> <p>Giao cho Chủ tịch HĐQT quản trị công ty ký quyết định miễn nhiệm.</p> <p>Điều 9. Thông qua việc bổ nhiệm Ông Đinh Tấn Thông Tin sinh ngày 10/10/1985, CCCD số 051085000050, cấp ngày 02/07/2021 làm Kế toán Trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính-Kế toán Công ty.</p> <p>Giao cho Chủ tịch HĐQT quản trị công ty ký quyết định bổ nhiệm.</p>	
06	06/2025/NQ-HĐQT	07/11/2025	<p>Điều 1. Thông qua việc triển khai thực hiện trồng cà phê theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2024/NQ-HĐQT ngày 19/3/2024.</p> <p>Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ còn lại 03 tháng cuối năm 2025.</p> <p>-Giao cho Tổng giám đốc công ty tiếp tục chỉ đạo, điều hành thực hiện các biện pháp khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.</p>	100%



			<p>Điều 3. Thông qua tờ trình số 870/TTr-TRC ngày 04/11/2025 của Tổng Giám đốc về việc điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch sản lượng mù khai thác và gia công năm 2025, do điều kiện thời tiết bất lợi (do số ngày mưa dầm từ 43 – 60 ngày trong 10 tháng) và tình hình thiếu lao động cạo mù, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Giảm chỉ tiêu sản lượng mù khai thác Công ty năm 2025 từ 1.875,5 tấn mù quy khô xuống còn: 1.656,0 Tấn mù quy khô, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Nông trường Cao su Hoà Bình 2 giảm còn: 1.553 tấn mù quy khô; + Đội Cao su Phong Phú giảm còn :103 tấn mù quy khô. - Giảm chỉ tiêu Sản lượng mù gia công từ 3.500 tấn /năm xuống còn 3.250 tấn/năm. - Giao cho Tổng giám đốc công ty ra quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản lượng năm 2025 cho Nông trường Cao su Hoà Bình 2, Đội Cao su Phong Phú và Nhà máy chế biến mù Cao su Bàu Non. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc phân đấu tổ chức thực hiện đạt kế hoạch giao. <p>Điều 4. Thông qua Dự thảo Quy chế mua sắm vật tư, tài sản của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất.</p> <p>Uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ra quyết định ban hành áp dụng Quy chế mua sắm tài sản kể từ ngày HĐQT ban hành Nghị quyết này.</p>
--	--	--	---

			<p>Điều 5. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT 09 tháng và nhiệm vụ kế hoạch quý 4/2025.</p> <p><i>Giao cho Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán tiếp tục tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch quý 4/2025 theo đúng quy định pháp luật và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.</i></p>	
--	--	--	--	--

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoạt động theo sự phân công trong Hội đồng quản trị, Giám sát lĩnh vực tiêu thụ cao su, chuỗi, mua vật tư, lương, thưởng, bổ nhiệm nhân sự...

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Không có.

2. Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	30/9/2021
2	Phạm Anh Sơn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	30/9/2021

1. Nguyễn Thanh Bình - Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

- Ngày sinh: 02/03/1972
- Nơi sinh: Quảng Trị
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Ngành Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác:

- o 1997 – 2005: Làm việc tại phòng Kế toán kiểm toán tại Công ty CP Than Miền Nam
- o 2006 – Nay: tại Công ty CP phát triển Công nghệ và DV Sáng tạo
- o 2016 – 2018: Thành viên HĐQT tại Công ty CP Cao su Thống Nhất
- o 2019 – Nay: TV HĐQT, Trưởng ban Kiểm toán nội bộ tại Công ty CP Cao su Thống

Nhất

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Phụ trách phòng Tài chính – Kế toán CTCP Phát triển Công nghệ và DV Sáng tạo.

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.0

2. Phạm Anh Sơn - Thành viên Ủy ban kiểm toán

- **Ngày sinh:** 08/08/1971
- **Nơi sinh:** Nghệ An
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Trình độ chuyên môn:** Đại học Kinh tế Ngoại thương.
- **Quá trình công tác:**
 - o 05/2005 – Nay: Giám đốc tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hoa Sen Vàng
 - o 01/2006 – Nay: Giám đốc tại Cty TNHH Thiên Đường Sài Gòn
 - o 12/2008 – Nay: Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH MTV SX và TM Hoa Sen Vàng

Kim Huỳnh

- o 04/2019 – Nay: Thành viên HĐQT tại Cty TNHH Thương Mại SOHA

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:**
- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 211.300 cổ phiếu, chiếm 1,1% vốn điều lệ
- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

- Các cuộc họp Ủy ban kiểm toán:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp

1	Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	03/03	100%
2	Phạm Anh Sơn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	03/03	100%

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Stt	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	28/4/2025	Đánh giá kết quả thực hiện các công việc đã làm trong năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025.	100%
02	19/9/2025	Xem xét phân công công việc cho các thành viên, xem xét báo cáo quý, bán niên... và một số vấn đề khác.	100%
03	18/11 /2025	Xem xét, rà soát các công việc còn lại của năm 2025 và chuẩn bị kiểm toán 06 tháng cuối năm 2025	100%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

Đơn vị tính: VNĐ

Họ và Tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng
Hội đồng quản trị					
Nguyễn Hữu Mạnh Nhường	Chủ tịch HĐQT	1.036.800.000		172.800.000	1.209.600.000



Họ và Tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng
Nguyễn Nhật Thành Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	1.056.983.000	238.120.851	39.686.809	1.334.790.680
Đỗ Khắc Tùng	Thành viên HĐQT Không điều hành	0	131.499.574	21.916.596	153.416.170
Nguyễn Thanh Bình	Thành viên độc lập HĐQT – Chủ tịch UBKT	0	238.120.851	39.686.809	277.807.660
Phạm Anh Sơn	Thành viên HĐQT Không điều hành	0	131.499.574	21.916.596	153.416.170
Phan Văn Phú	Thành viên độc lập HĐQT	0	131.499.574	21.916.596	153.416.170

Họ và Tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng
Lê Trung Đức	Thành viên HĐQT Không điều hành	0	131.499.574	21.916.596	153.416.170
Ủy ban kiểm toán					
Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch UBKT	0	0	0	0
Phạm Anh Sơn	Thành viên UBKT	0	0	0	0
Ban điều hành					
Nguyễn Nhật Thành Lâm	Tổng giám đốc	1.056.983.000		176.163.833	1.233.146.833
Kế toán trưởng					
Đình Tấn Thông Tin	Kế toán trưởng	377.818.219		62.969.703	440.787.922



b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc/ Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên). Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc/ Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Trong năm 2025 Công ty không có hợp đồng hoặc giao dịch với Người nội bộ.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Nhìn chung Công ty luôn thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty như: Tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế thu chi tài chính, Quy chế tiền lương, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế công bố thông tin ...

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO – Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh kiểm toán.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán (tham khảo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán tại Website: www.trc.com.vn hoặc www.hsx.vn).

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Hữu Mạnh Cường

